

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 379/2021/HSST

Ngày 29/12/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phương

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Sơn.

- Bà Lương Mai Ngân.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 368/2021/TLST - HS ngày 04 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 374/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 11 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 157 ngày 30/11/2021; đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Võ Hoài N**, sinh năm 1993 (tên gọi khác: Cò Nam); giới tính: Nam; HKTT và nơi cư trú: 17 nhà A, tập thể T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Võ Anh Tuấn, sinh năm 1963, con bà Lê Thị Hợp, sinh năm 1967; gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền sự: Không; Tiền án: Có 01 tiền án. Theo danh chỉ bản do Công an quận H lập số 488 ngày 16/7/2021.

Bản án số 434/2010/HSST ngày 09/9/2010, Tòa án nhân dân quận H xử 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 tháng về tội Cướp tài sản (đã được xóa án tích).

Bắt khẩn cấp ngày 07/7/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt.

2/ Họ và tên: **Dương Đức A**, sinh năm 1990; giới tính: Nam; HKTT và nơi cư trú: 19B, tổ 5, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Số 225 đường T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình

độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Dương Đức Vinh, sinh năm 1961, con bà Dương Thị Hiến, sinh năm 1963; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con lớn nhất; Có vợ: Phạm Thùy Dương, sinh năm 1991, có 01 con sinh năm 2009; Tiền sự: Có 01 tiền sự; Tiền án: Có 01 tiền án. Theo danh chỉ bản do Công an quận H lập số 489 ngày 16/7/2021.

Bản án số 343/2006/HSST ngày 10/8/2006, Tòa án nhân dân TP Hà Nội xử 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 42 tháng về tội Cướp tài sản. (đã được xóa án tích)

Năm 2008, Công an phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng (đã hết thời hiệu).

Bắt khẩn cấp ngày 07/7/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt. (Cáo trạng sai ngày bắt khẩn cấp)

3/ Họ và tên: **Trần Tuấn A**, sinh năm 1991; giới tính: Nam; HKTT và nơi cư trú: P405 C4, tập thể N, phường N, quận Đ, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Anh Tuấn, sinh năm 1961, con bà Hàn Thị Kim Thoa, sinh năm 1963; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền sự: Có 01 tiền sự; Tiền án: Có 02 tiền án. Theo danh chỉ bản do Công an quận H lập số 497 ngày 16/7/2021.

Bản án số 92/2006/HSST ngày 23/5/2006, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân xử 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 36 tháng về tội Cướp tài sản.

Bản án số 116/2019/HSST ngày 22/4/2019, Tòa án nhân dân TP Hà Nội xử 18 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. (Chưa được xóa án)

Ngày 28/9/2017, Công an quận Nam Từ Liêm xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã hết thời hiệu)..

Bắt khẩn cấp ngày 09/7/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt.

4/ Họ và tên: **Nguyễn Lê L**, sinh năm 1988; giới tính: Nam; HKTT và nơi cư trú: P203C3, tập thể N, phường N, quận Đ, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn Khường (đã chết), con bà Lê Thị Kim Dung, sinh năm 1965; bị cáo là con duy nhất; Có vợ: Nguyễn Thị Hân (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2012; Tiền sự; Tiền án: Chưa. Theo danh chỉ bản do Công an an quận H lập số 496 ngày 16/7/2021.

Bắt khẩn cấp ngày 09/7/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt.

5/ Họ và tên: **Đặng Thanh T**, sinh năm 1990; giới tính: Nam; HKTT và nơi cư trú: Xóm 13, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đặng Hữu Từ, sinh năm 1960, con bà Phạm Thị Hải, sinh năm 1961; gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư; Có vợ: Lê Thị Liễu, sinh năm 1990; có 3 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền sự; Tiền án: Chưa. Theo danh chỉ bản do Công an an quận H lập số 498 ngày 16/7/2021.

Bắt khẩn cấp ngày 09/7/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt.

* **Bị hại:** Anh **Lê Văn T**, sinh năm 1998; (Vắng mặt)
Trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện C, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố:

Trần Tuấn A và Nguyễn Lê L thường xuyên truy cập nhóm “Mua bán xe máy không giấy tờ, mất giấy tờ” trên Facebook đăng tin mua bán xe máy. Tuấn A mua của các đối tượng trộm cắp xe máy giá rẻ, sau đó bán lại cho khách. Tuấn A rủ L tham gia cùng mua bán và chia tiền. Khoảng đầu tháng 7/2021, thông qua bạn xã hội là Nguyễn Xuân Thành (SN: 1995, HKTT: Khu 6, thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, TP. Hải Phòng; Chỗ ở: 106 Đại Từ, phường Đại Kim, quận H, TP. Hà Nội) giới thiệu nam thanh niên tên gọi xã hội T Côm (Đặng Thanh T) có số điện thoại 0865566626 đăng tin rao bán 01 xe máy Honda Vision màu nâu, BKS: 98H1 – 112.21 không giấy tờ với giá khoảng 4.000.000^d (Bốn triệu đồng). Tuấn A và L hẹn T đến ngõ 582 Lĩnh Nam, phường Lĩnh Nam, quận H, TP. Hà Nội xem xe máy. Khoảng 15 giờ đầu tháng 7/2021 (không nhớ ngày), Tuấn A và L đến đầu ngõ 562 Lĩnh Nam xem xe gặp T và đồng ý mua xe với giá 3.500.000^d (Ba triệu năm trăm ngàn đồng). Sau đó, L rao bán lại xe trên mạng với giá 7.000.000^d (Bảy triệu đồng). Ngày 04/7/2021, L bán cho anh Lê Văn T xe máy này với giá 6.800.000^d (Sáu triệu tám trăm ngàn đồng).

Đến khoảng 11h00’ ngày 06/07/2021, Võ Hoài N ở nhà xem mạng xã hội Facebook thấy có 01 tài khoản tên “Thằng Cò” tên thật là Lê Văn T giao bán xe máy Honda Vision màu nâu, BKS: 98H1 – 112.21, Nam mặc cả mua giá 6,5 triệu đồng thì anh Thuyết đồng ý. Nam rủ Đức Anh là bạn xã hội đi cùng và bảo Đức Anh sẽ lấy xe của anh Thuyết. Nam lấy dao để dưới đệm ngủ của mình ở nhà mang theo làm hung khí để cướp xe và bảo Đức Anh có nhiệm vụ lấy xe chở Nam

tẩu thoát. Nếu lấy được xe cả hai sẽ sử dụng chung, Đức Anh đồng ý. Cả hai đi bộ ra khu vực cầu Kim Đồng rồi Nam hẹn anh Thuyết ra đây. Một lúc sau, anh Thuyết đến. Nam xem xe và đồng ý mua. Nam và Đức Anh yêu cầu anh Thuyết chở đi cây ATM để rút tiền, khi đến cây ATM trên đường Kim Đồng không có tiền, Nam và Đức Anh tiếp tục chỉ anh Thuyết chở đến khu vực đường sông Sét tổ 10 Thịnh Liệt (phía sau lưng chung cư Nam Đô) thì Nam bảo anh Thuyết dừng xe, Đức Anh vẫn ngồi trên xe còn Nam nhảy xuống cầm 01 con dao bằng kim loại chuẩn bị sẵn từ nhà, rút ra đe dọa cướp xe làm anh Thuyết bỏ chạy khỏi xe khoảng 5 mét, Đức Anh cầm lái chở Nam chạy thoát về hướng Trương Định, Tân Mai. Sau khi cướp được xe máy của Thuyết, Nam mang xe về nhà tháo biển kiểm soát để tránh bị phát hiện, BKS của chiếc xe được Nam để dưới gầm cầu thang nhà mình.

Ngày 06/7/2021, anh Lê Văn T đến cơ quan Công an phường Thịnh Liệt trình báo toàn bộ sự việc như trên.

Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra hành chính đối với Dương Đức A, Võ Hoài N tại và ra lệnh bắt, giữ người theo Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp về hành vi Cướp tài sản. Thu giữ của Võ Hoài N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu vàng; số Imei1: 358760058069656 đã qua sử dụng và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu nâu không BKS; số khung 1009097; số máy 00140.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Võ Hoài N tại số 17 nhà A tập thể T, Trương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội, phát hiện thu giữ: 01 BKS: 98H1 – 112.21; 01 con dao loại dao nhọn dạng dao thái thân và chuôi dao bằng kim loại sáng màu dài khoảng 30cm có in chữ Seki Japan bên ngoài được bọc bằng giấy có băng dính dán xung quanh.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Đức A tại tổ 5 phường T, Hoàng Mai, Hà Nội, nơi ở của Trần Tuấn A tại P405 C4 Tập thể N, Đồng Đa, Hà Nội, nơi ở của Nguyễn Lê L tại P203 C3 Tập thể N, Đồng Đa, Hà Nội, nơi ở của Đặng Thanh T tại 105 Lạc Nghiệp, phường T, Hai Bà Trưng, Hà Nội nhưng không phát hiện và thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 08/7/2021, cơ quan Công an dẫn giải anh Lê Văn T đến quán nước tại gần cổng Bến xe Yên Nghĩa, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, TP. Hà Nội, xác định L và Tuấn A đi 02 xe máy đến. Tiến hành kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Lê L và Trần Tuấn A, tạm giữ của Tuấn A 01 xe máy Honda Vision màu xanh, BKS: 29S6 – 301.70, số máy: 0535083, số khung: 454884, 01 điện thoại di động OPPO màu xanh đen đã qua sử dụng, số Imei1: 865787056551456. Tạm giữ của L 01 xe máy LX màu xanh, BKS: 29E1 – 330.22, số máy: 5003565, số khung: 002538 và 01 điện thoại di động Iphone 11 màu vàng, số Imei: 356554101846935. Đấu tranh L và Tuấn A khai nhận ngày

04/7/2021 bán xe máy Honda Vision màu nâu, BKS: 98H1 – 11221 cho anh Thuyết.

Đối với chiếc xe máy Honda Vision màu xanh, BKS: 29S6 – 301.70, số máy: 0535083, số khung: 454884 tạm giữ của L, L khai L và Tuấn A gặp và mua của 01 nam thanh niên ngoài 30 tuổi với giá 5.500.000^d (Năm triệu năm trăm ngàn đồng), nam thanh niên bán xe máy cho biết xe không có giấy tờ. Tuấn A và L nhận thức người bán xe máy trộm cắp, vì bán xe tại đường vắng, gần tối, xe không giấy tờ, giá rẻ hơn nhiều so với thực tế. Sau đó, L và Tuấn A mang xe máy về nhà để đăng tin rao bán xe kiếm lời. Qua xác minh, đăng ký chính chủ chiếc xe trên mang tên chị Lý Thị Hằng (sinh năm 1988, HKTT: Đô Lương, Sóc Sơn, Hà Nội). Chị Hằng trình báo bị mất trộm tài sản ngày 05/7/2021. Xét đây là tài sản của chị Hằng nên cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H đã trao trả lại cho chị Hằng. Chị Hằng đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08/7/2021, cơ quan Công an kiểm tra hành chính tại trước số 105 Lạc Nghiệp, phường T, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội đối với Đặng Thanh T, tạm giữ của T 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu không BKS; số khung: RLHHA08045Y717854; số máy: HA08E – 0717749 đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7, số Imei1: 352808092922665; số Imei2: 352808092922663. Đối với chiếc xe máy này, T khai chiếc xe máy trên T mua của Trung (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 3.500.000đồng để bán cho khách. Khi lấy về chưa kịp bán thì bị kiểm tra hành chính.

Ngày 20/08/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận H có kết luận định giá tài sản như sau:

- 01 xe máy Honda nhãn hiệu Vision màu nâu, SM: 00140, SK: 1009097 trị giá: 9.500.000đ (Chín triệu năm trăm nghìn đồng).

- 01 xe máy Honda nhãn hiệu Vision màu xanh, BKS: 29S6 – 301.70, SM: 0535083, SK: 454884 trị giá: 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng).

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H, Võ Hoài N, Dương Đức A, Trần Tuấn A, Nguyễn Lê L và Đặng Thanh T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tiến hành rà soát xác định chủ sở hữu xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu nâu có SK: 1009097; SM: 00140 là ông Đỗ Phú Phụng (sinh năm 1961; HKTT: Tổ 36 Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội). Chiếc xe mang BKS 29H1 – 199.32. Ông Phụng trình bày: Chiếc xe trên ông Phụng mua mới từ năm 2012 đăng ký chính chủ. Ngày 26/6/2021, ông Phụng cho bà Vũ Thị Yến (SN: 1962; HKTT: Xã Hoàng Trung, Hoàng Hóa, Thanh Hóa) mượn làm phương tiện đi lại. Bà Yến trình bày khoảng 18 giờ ngày 26/6/2021, bà Yến mượn xe máy của ông

Phượng điều khiển đến số 11 ngách 139/467 Lĩnh Nam, Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội đến khoảng 21 giờ cùng ngày bà Yến ra lấy xe đi về thì phát hiện chiếc xe đã bị trộm cắp. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H đã trao trả lại cho bà Yến. Bà yến đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Quá trình điều tra, Đặng Thanh T khai nhận quen biết với các đối tượng trộm cắp xe máy là 2 anh em ruột Hoàng Mạnh Hùng (SN: 1986, HKTT và chỗ ở: Số 4 ngõ 582 Lĩnh Nam, Tổ 19, phường Lĩnh Nam, quận H, TP. Hà Nội) và Hoàng Mạnh Hiệp (SN: 1989). T thường xuyên nhắn tin đặt mua bán xe với Hùng, Hiệp về việc thay khóa, thay biển xe, T nhận thức xe máy do trộm cắp mà có.

Khoảng đầu tháng 7/2021, Hoàng Mạnh Hùng nhắn tin cho T báo có 01 xe máy Honda Vision màu nâu, BKS: 29H1 – 199.32, số máy 00140, số khung 1009097 bán với giá 3.000.000^d (Ba triệu đồng) đã thay ổ khóa. Sau đó, T trực tiếp đến nhà của Hùng vào nhà xem xe máy và hẹn lấy xe. Khoảng 2 hôm sau, T hẹn Tuấn Avà L đến đầu ngõ 582 Lĩnh Nam, phường Lĩnh Nam, quận H, TP. Hà Nội để bán xe. Tuấn Avà L đến đầu ngõ 582 Lĩnh Nam, phường Lĩnh Nam, quận H, được Hùng mang xe máy Honda Vision màu nâu, BKS: 29H1 – 199.32 ra đầu ngõ. T trực tiếp giao dịch bán xe cho Tuấn Avới giá 3.500.000^d (Ba triệu năm trăm ngàn đồng). T trả cho Hùng 3.000.000^d (Ba triệu đồng), T hưởng lợi 500.000^d (Năm trăm ngàn đồng) và ăn tiêu hết.

Ngày 08/7/2021, T liên hệ với Hùng và Hiệp đặt mua 01 xe máy Dream. Hùng đã gọi điện và bảo cho Hiệp mang xe máy đến nhà cho T. Đầu giờ chiều ngày 08/7/2021, Hiệp điều khiển 01 xe máy Dream Trung Quốc, không có biển số, ổ khóa bị cạy phá, số máy 0717749, số khung: 717854 đến số 105 Lạc Nghiệp, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội. Hiệp bán xe máy cho T với giá 3.500.000^d (Ba triệu năm trăm ngàn đồng). T chưa kịp bán xe thì bị kiểm tra hành chính tạm giữ xe máy trên. Qua tra cứu, chiếc xe mang số khung số máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Mạnh Hiệp tại số 4 ngõ 582 Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội, phát hiện và thu giữ 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu xanh không có BKS, số máy 5SD2 – 15309, số khung 5SD215309. Qua xác minh, không tìm thấy dữ liệu thông tin của chiếc xe có số khung, số máy trên.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H phối hợp với Công an phường Vĩnh Tuy tiến hành rà soát ở khu nhà trọ của Hoàng Mạnh Hiệp do ông Lương Anh Đàn (sinh năm 1956) tại địa chỉ số 44 ngách 34/238 phố Vĩnh Tuy, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội, phát hiện và thu giữ:

+ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS: 29H2 - 050.24, Số khung: 115583, SM: 0971993. Qua xác minh, đăng ký chính chủ mang tên anh Dương Thanh Bình (sinh năm: 2003; Chỗ ở: số 66 Tân Khai, Vĩnh Hưng, Hoàng Mai, Hà Nội). Anh Bình khai cho chú là Dương Văn Tuyền mượn để đi lại.

+ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Lead, màu trắng, BKS: 29D2-109.43, SK: 089999, SM: 07411. Qua xác minh, đăng ký chính chủ mang tên anh An Minh Tuấn (Chỗ ở: số 3A Ngõ Trung Ngạn, Phạm Đình Hổ, Hai Bà Trưng, Hà Nội).

+ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 98B3-726.05, SK: 2098801, SM: 094418. Qua xác minh, đăng ký chính chủ mang tên anh Nguyễn Văn Hổ (sinh năm: 1989; Chỗ ở: số 66 Tân Khai, Vĩnh Hưng, Hoàng Mai, Hà Nội (HKTT: Thôn Am, Xuân Hương, Lạng Giang, Bắc Giang). Anh Hổ khai mua chiếc xe trên nhưng do không có nhu cầu sử dụng nên anh đã bán chiếc xe trên cho người không quen biết.

+ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 29H2 -116.26, SK: 539697, SM: 1205255. Qua xác minh, đăng ký chính chủ mang tên Hoàng Mạnh Hiệp (sinh năm: 2003; Chỗ ở: số 66 Tân Khai, Vĩnh Hưng, Hoàng Mai, Hà Nội). Hiện Hiệp đang không có mặt tại nơi cư trú.

Những chiếc xe trên hiện chưa xác định được bị hại.

Cơ quan điều tra đã tách hành vi của Hoàng Mạnh Hùng và Hoàng Mạnh Hiệp và 07 xe máy có liên quan gồm: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu đỏ, không có BKS, SM: 0717749, SK: 717854 (thu giữ từ T); 01 xe máy nhãn hiệu Piaggio Vespa, màu xanh, BKS: 29E1-330.22, SK: 0535083, SM: 5003565 (thu giữ từ L); 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS: 29H2-050.24, SK: 115583, SM: 0971993; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Lead, màu trắng, BKS: 29D2-109.43, SK: 089999, SM: 07411; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 98B3-726.05, SK: 2098801, SM: 094418; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 29H2-116.26, SK: 539697, SM: 1205255 (tại nhà trọ Số 44, Ngách 34/238 Vĩnh Tuy, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội); 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu xanh, không đeo BKS, SK: 215309, SM: 215309 (tại Số 4, Ngõ 582 Lĩnh Nam, Tổ 19, Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội) để điều tra làm rõ xử lý sau và tiến hành đăng báo để tìm chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 352/CT-VKS-HM, ngày 01/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Võ Hoài N và Dương Đức A về tội Cướp tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Trần Tuấn A, Nguyễn Lê L và Đặng Thanh T về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

[2] Tại phiên tòa:

Bị cáo Võ Hoài N, Dương Đức A thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo về tội “Cướp tài sản” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình và hòa nhập xã hội.

Bị cáo Trần Tuấn A, Nguyễn Lê L, Đặng Thanh T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình và hòa nhập xã hội.

Kiểm sát viên nắm quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như Bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá tích chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; đối với bị cáo Võ Hoài N, Dương Đức A. Xử phạt:

Bị cáo Võ Hoài N từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản;

Bị cáo Dương Đức A từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội Cướp tài sản;

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; đối với bị cáo Trần Tuấn A, Nguyễn Lê L. Áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với Trần Tuấn A.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; đối với bị cáo Đặng Thanh T. Xử phạt:

Bị cáo Trần Tuấn A từ 24 tháng đến 28 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có;

Bị cáo Nguyễn Lê L từ 18 tháng đến 22 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có;

Bị cáo Đặng Thanh T từ 06 tháng đến 10 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có;

Trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu, không xét.

Tịch thu tiêu hủy: 01 Biển kiểm soát 98H1-112.21; 01 dao nhọn (kiểu dao thái) dài khoảng 30cm, bên ngoài được bọc giấy;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu hồng; số Imei1: 359158074891493 thu giữ của Võ Hoài N;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động OPPO màu xanh đen, số Imei1: 865787056551456 thu giữ của Trần Tuấn A;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 11 màu vàng, số Imei: 356554101846935 thu giữ của Nguyễn Lê L;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước điện thoại di động Samsung Galaxy J7+, số Imei1: 352808092922665; số Imei2: 352808092922663 thu giữ của Đặng Thanh T;

Buộc bị cáo Đặng Thanh T phải truy nộp số tiền 500.000đ.

[3] Phần tranh luận tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận Kiểm sát viên luận tội đối với hành vi phạm tội của mình là đúng người đúng tội, đúng pháp luật, nên không tranh luận với Kiểm sát viên.

[4] Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình và hòa nhập xã hội;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi vi phạm bị truy tố:

Tại Biên bản khám xét khẩn cấp; Biên bản thu giữ tang vật; Lời khai của các bị cáo; Lời khai của bị hại; lời khai người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác thể hiện:

Khoảng 11h00' ngày 06/07/2021, Võ Hoài N ở nhà xem mạng xã hội Facebook thấy có 01 tài khoản tên “Thằng Cò” tên thật là Lê Văn T giao bán xe máy Honda Vision màu nâu, BKS: 98H1 – 112.21. Võ Hoài N nảy sinh ý định cướp chiếc xe trên nên Võ Hoài N đã rủ Dương Đức A và bàn bạc nhau cùng đi cướp tài sản là chiếc xe máy của anh Lê Văn T, Nam phân công Đức Anh chở Nam tẩu thoát khi lấy được tài sản, Nam chuẩn bị sẵn 01 con dao bằng kim loại màu trắng hiệu seki-japan, Dương Đức A đồng ý và cả hai đi bộ đến khu vực cầu Kim Đồng và hẹn anh Thuyết ra đây. Khi anh Thuyết đến Nam và Đức Anh yêu cầu anh Thuyết chở đi đến cây ATM để rút tiền, khi đến cây ATM trên đường Kim Đồng không có tiền, Nam và Đức Anh tiếp tục chỉ anh Thuyết chở đến khu

vực đường sông Sét tổ 10 Thịnh Liệt thì Nam bảo anh Thuyết dừng xe, Đức Anh vẫn ngồi trên xe còn Nam nhảy xuống cầm 01 con dao bằng kim loại chuẩn bị sẵn từ nhà, rút ra đe dọa cướp xe làm anh Thuyết sợ và bỏ chạy, Đức Anh lấy xe cầm lái chờ Nam chạy thoát, sau đó Nam mang xe về nhà tháo biển kiểm soát để tránh bị phát hiện, BKS của chiếc xe được Nam để dưới gầm cầu thang nhà Nam. Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận H có kết luận định giá tài sản như sau: 01 xe máy Honda nhãn hiệu Vision màu nâu, SM: 00140, SK: 1009097 trị giá: 9.500.000đ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Võ Hoài N, Dương Đức A đã đủ yếu tố cấu thành “Cướp tài sản”, quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra xác định được Nguồn gốc chiếc xe máy Honda Vision màu nâu, BKS: 98H1 – 112.21 là do Đặng Thanh T mua của người khác không có giấy tờ, T biết rõ việc mua bán chiếc xe trên là phạm pháp sau đó bán lại cho Trần Tuấn A và Nguyễn Lê L để kiếm lời. Trần Tuấn A và Nguyễn Lê L cũng nhận thức được việc mua bán xe không có giấy tờ là vi phạm pháp luật nhưng vẫn mua chiếc xe máy trên để bán lại cho Lê Văn T kiếm lời. Ngoài ra Trần Tuấn A và Nguyễn Lê L còn có hành vi tiêu thụ 01 chiếc xe máy Honda Vision màu xanh, BKS: 29S6 – 301.70, số máy: 0535083, số khung: 454884 các bị cáo nhận thức được chiếc xe này do người bán trộm cắp mà có.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Tuấn A, Nguyễn Lê L, Đặng Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành “Tiêu thụ tài sản do người khác mà có”, quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo Võ Hoài N, Dương Đức A, Trần Tuấn A, Nguyễn Lê L, Đặng Thanh T đều là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Võ Hoài N, Dương Đức A có tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội. Xác định hành vi phạm tội của các bị cáo là tội phạm rất nghiêm trọng, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bằng thủ đoạn tinh vi, ý thức chiếm đoạt tài sản đã nảy sinh trước khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo lên kế hoạch rõ ràng, chuẩn bị hung khí để phạm tội, có phân công nhiệm vụ của từng bị cáo thực hiện với lỗi cố ý nhằm mục đích chiếm đoạt bằng được tài sản; thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự an

xã hội. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình sự và áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài, tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Tuấn A, Nguyễn Lê L, Đặng Thanh T có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội. Xác định hành vi của bị cáo là tội phạm ít nghiêm trọng. Hành vi đó đã xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình sự và áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tương xứng đối với hành vi phạm tội của các bị cáo, như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Bị cáo Võ Hoài N trước khi phạm tội lần này đã có 01 tiền án về tội cướp tài sản, tuy đã được xóa án tích nhưng phải coi là có nhân thân xấu.

Bị cáo Dương Đức A trước khi phạm tội lần này có 01 tiền sự hết hiệu, có 01 tiền án về tội cướp tài sản, tuy đã được xóa án tích nhưng phải coi là có nhân thân xấu.

Bị cáo Trần Tuấn A trước khi phạm tội lần này có 01 tiền sự hết hiệu, có 02 tiền án, trong đó có 01 tiền án về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có chưa được xóa án tích.

Bị cáo Nguyễn Lê L, Đặng Thanh T trước khi phạm tội lần này, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Võ Hoài N, Dương Đức A, Trần Tuấn A, Nguyễn Lê L, Đặng Thanh T đều nhận tội và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối với Đặng Thanh T đã có thời gian công tác trong quân đội và có giấy chứng nhận nên bị cáo T được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo Võ Hoài N, Dương Đức A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Các bị cáo Trần Tuấn A, Nguyễn Lê L đều phạm tội nhiều lần, nên bị áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Trần Tuấn A có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên bị áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về vị trí, vai trò: Trong vụ cướp tài sản bị cáo Võ Hoài N chuẩn bị dao và phân công cho Dương Đức A khi cướp được tài sản là người có trách nhiệm cầm lái chờ Nam để tẩu thoát, tuy nhiên các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn, bị cáo Võ Hoài N là người khởi xướng và là người trực tiếp chuẩn bị dao và là người trực tiếp cầm đe dao dọa anh Thuyết làm anh Thuyết sợ hãi phải để xe lại và bỏ chạy như vậy bị cáo Nam là người giữ vai trò chính; bị cáo Dương Đức A là người có vị trí vai trò thứ hai theo khoản 1 Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trong vụ án tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có các bị cáo Trần Tuấn A, Nguyễn Lê L, Đặng Văn Thuyết cùng thực hiện hành vi phạm tội, không phân công nhiệm vụ, do vậy các bị cáo đều đồng phạm giản đơn và có vị trí vai trò như nhau theo khoản 1 Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với tội phạm về xâm phạm quyền sở hữu, ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử, xét bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng lớn nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo Võ Hoài N, Dương Đức A, Trần Tuấn A, Nguyễn Lê L, Đặng Thanh T.

[4] Biện pháp tư pháp:

Đối với: 01 BKS: 98H1 – 112.21; 01 con dao loại dao nhọn dạng dao thái thân và chuôi dao bằng kim loại sáng màu dài khoảng 30cm có in chữ Seki Japan là tang vật của vụ án, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu vàng; số Imei1: 358760058069656 thu giữ của Võ Hoài N; 01 điện thoại di động OPPO màu xanh đen, số Imei1: 865787056551456 thu giữ của Trần Tuấn A; 01 điện thoại di động Iphone 11 màu vàng, số Imei: 356554101846935 thu giữ của Nguyễn Lê L; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7+, số Imei1: 352808092922665; số Imei2: 352808092922663 thu giữ của Đặng Thanh T. Qua thẩm vấn tại phiên tòa các bị cáo Võ Hoài N, Trần Tuấn A, Nguyễn Lê L, Đặng Thanh T đều khai nhận đã dùng các điện thoại nói trên để liên lạc với nhau trong việc đi cướp tài sản cũng như mua bán tài sản do người khác phạm tội mà có nên đều liên quan đến hành vi phạm tội; do vậy khi giải quyết cần căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định, cần:

Tịch thu tiêu hủy: 01 Biên kiểm soát 98H1-112.21; 01 dao nhọn (kiểu dao thái) dài khoảng 30cm, bên ngoài được bọc giấy;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu vàng; số Imei1: 358760058069656 thu giữ của Võ Hoài N; Do chiếc điện

thoại này hiện đang nhập kho vật chứng tại Cơ quan điều tra Công an quận H là tang vật của vụ án liên quan đến hành vi phạm tội nên yêu cầu Cơ quan điều tra công an quận H chuyển tang vật là chiếc điện thoại nói trên sang Cơ quan Thi hành án dân sự quận H để giải quyết theo thẩm quyền.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động OPPO màu xanh đen, số Imei1: 865787056551456 thu giữ của Trần Tuấn A;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 11 màu vàng, số Imei: 356554101846935 thu giữ của Nguyễn Lê L;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7+, số Imei1: 352808092922665; số Imei2: 352808092922663 thu giữ của Đặng Thanh T;

Buộc bị cáo Đặng Thanh T phải truy nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ do mua bán chiếc xe Honda Vision màu nâu BKS 98H1-112.21 được hưởng lợi. Đối với Trần Tuấn A và Nguyễn Lê L tại tòa khai sau khi mua được xe của T đã bán chiếc xe này cho anh Lê Văn T và được hưởng lợi 3.300.000đ, Tuấn A đã chia cho L 500.000đ, còn lại 2.800.000đ Tuấn A hưởng lợi, đây là số tiền hưởng lợi bất hợp pháp nên cần buộc Trần Tuấn A và Nguyễn Lê L phải truy nộp sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu hồng; số Imei1: 359158074891493 đã nhập vật chứng tại cơ quan thi hành án dân sự quận H, xét thấy không liên quan đến vụ án nên cần tuyên trả cho Cơ quan điều tra công an quận H để tiếp tục xác minh giải quyết theo thẩm quyền;

[5] Các vấn đề khác: Về trách nhiệm dân sự bị hại anh Lê Văn T không có yêu cầu gì, nên HĐXX không xét.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu nâu có SK: 1009097; SM: 00140; BKS 29H1 – 199.32. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H đã trao trả lại cho bà Vũ Thị Yến, sinh năm 1962; Trú tại: Xã Hoàng Trung, Hoàng Hóa, Thanh Hóa. Bà yến đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì, nên HĐXX không xét.

Đối với chiếc xe máy Honda Vision màu xanh, BKS: 29S6 – 301.70, số máy: 0535083, số khung: 454884. Qua xác minh, đăng ký chính chủ chiếc xe trên mang tên chị Lý Thị Hằng, sinh năm 1988, HKTT: Đô Lương, Sóc Sơn, Hà Nội. Xét đây là tài sản của chị Hằng nên cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H đã trao trả lại cho chị Hằng. Chị Hằng đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì, nên HĐXX không xét.

Cơ quan điều tra đã tách hành vi của Hoàng Mạnh Hùng và Hoàng Mạnh Hiệp và 07 xe máy có liên quan gồm: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu đỏ, không có BKS, SM: 0717749, SK: 717854 (thu giữ từ T); 01 xe máy

nhãn hiệu Piagio Vespa, màu xanh, BKS: 29E1-330.22, SK: 0535083, SM: 5003565(thu giữ từ L); 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS: 29H2-050.24, SK: 115583, SM: 0971993; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Lead, màu trắng, BKS: 29D2-109.43, SK: 089999, SM: 07411; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 98B3-726.05, SK: 2098801, SM: 094418; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 29H2-116.26, SK: 539697, SM: 1205255 (tại nhà trọ Số 44, Ngách 34/238 Vĩnh Tuy, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội); 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu xanh, không đeo BKS, SK: 215309, SM: 215309 (tại Số 4, Ngõ 582 Lĩnh Nam, Tổ 19, Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội) để điều tra làm rõ xử lý sau và tiến hành đăng báo để tìm chủ sở hữu, là có cơ sở

[6] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47; khoản 1 Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; đối với bị cáo Võ Hoài N, Dương Đức A;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 khoản 1 Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; đối với bị cáo Trần Tuấn A, Nguyễn Lê L. Áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với Trần Tuấn A.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; đối với bị cáo Đặng Thanh T.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt:

- Bị cáo **Võ Hoài N** 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt khẩn cấp ngày 07/7/2021.

- Bị cáo **Dương Đức A** 08 (Tám) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt khẩn cấp ngày 07/7/2021.

- Bị cáo **Trần Tuấn A** 26 (Hai mươi sáu) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt khẩn cấp ngày 09/7/2021.

- Bị cáo **Nguyễn Lê L** 20 (Hai mươi) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt khẩn cấp ngày 09/7/2021.

- Bị cáo **Đặng Thanh T** 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt khẩn cấp ngày 09/7/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì, nên không xét.

2. Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 Biên kiểm soát 98H1-112.21; 01 dao nhọn (kiểu dao thái) dài khoảng 30cm, bên ngoài được bọc giấy;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động OPPO màu xanh đen, số Imei1: 865787056551456, Imei2: 856787056551449 thu giữ của Trần Tuấn A;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 11 màu vàng, số Imei: 356554101846935 thu giữ của Nguyễn Lê L;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7+, số Imei1: 352808092922665; số Imei2: 352808092922663 thu giữ của Đặng Thanh T;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu vàng; số Imei1: 358760058069656 thu giữ của Võ Hoài N; Cơ quan điều tra công an quận H có trách nhiệm chuyển tang vật là chiếc điện thoại trên sang Cơ quan Thi hành án dân sự quận H để giải quyết theo thẩm quyền.

- Trả lại Cơ quan điều tra Công an quận H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu hồng; số Imei1: 359158074891493 đã nhập vật chứng tại cơ quan thi hành án dân sự quận H để tiếp tục xác minh giải quyết theo thẩm quyền;

Hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận H, Thành phố Hà Nội, theo Phiếu nhập kho vật chứng, tài sản số NK2022-0033 , ngày 04/11/2021.

- Buộc bị cáo Trần Tuấn A phải truy nộp ngân sách nhà nước số tiền 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng);

- Buộc bị cáo Nguyễn Lê L phải truy nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng);

- Buộc bị cáo Đặng Thanh T phải truy nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng);

3. Về án phí: Các bị cáo Võ Hoài N, Dương Đức A, Trần Tuấn A, Nguyễn Lê L, Đặng Thanh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết;

Nơi nhận:

- VKSND quận H, TP. Hà Nội;
- Công an quận H, TP. Hà Nội;
- Chi cục THADS quận H, TP. Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2, Công an TP. Hà Nội;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Phương